TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST-KDTM	*Hải An, ngày 04 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST-KDTM ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (sau đây viết tắt là Ngân hàng); địa chỉ: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Huy N – Cán bộ Xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo Văn bản ủy quyền số 104/2019/UQ-VPB ngày 01 tháng 4 năm 2019.

- *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ H (sau đây viết tắt là Công ty H); địa chỉ theo đăng ký kinh doanh: Số 105 đường N, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng; địa chỉ hiện tại: Số 849 đường N, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Văn P – Giám đốc Công ty, là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn P; địa chỉ: Số 7B A 2, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty H xác nhận: Tính đến ngày 15/5/2019, Công ty H còn nợ Ngân hàng số tiền là: 660.270.402 đồng (bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi triệu hai trăm bảy mươi nghìn bốn trăm linh hai đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 458.300.000 đồng;

- Nợ lãi: 181.966.617 đồng;

- Phạt chậm trả: 12.507.893 đồng.

Và khoản tiền lãi phát sinh tính trên số tiền nợ gốc còn lại kể từ sau ngày 15/5/2019 theo Hợp đồng cho vay từng lần số 311017-4155348-01-SME và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V – Chi nhánh Hải Phòng với Công ty H ký kết ngày 01/01/2017.

* Ông Phạm Văn P xác nhận có ký Hợp đồng Bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 01/11/2017 với Ngân hàng để bảo lãnh toàn bộ nghĩa vụ của Công ty H đối với Ngân hàng theo hợp đồng cho vay từng lần số 311017-4155348-01-SME và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ giữa Công ty H với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

2.2 Các đương sự thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Ngày 28/6/2019, Công ty H trả cho Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng) vào nợ gốc.

- Ngày 31/7/2019, Công ty H trả cho Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng) vào nợ gốc.

- Ngày 29/8/2019, Công ty H trả cho Ngân hàng số tiền 560.270.402 đồng (bằng chữ: Năm trăm sáu mươi triệu, hai trăm bảy mươi nghìn, bốn trăm linh hai đồng) và khoản tiền lãi phát sinh tính trên số tiền nợ gốc còn lại kể từ sau ngày 15/5/2019 theo hợp đồng cho vay từng lần số 311017-4155348-01-SME và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ.

Nếu Công ty H vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo cam kết nêu trên, thì Công ty H phải thanh toán ngay toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp Công ty H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông Phạm Văn P có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty H toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh theo Hợp đồng tín dụng nói trên.

Trường hợp Công ty H và ông Phạm Văn P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty H và ông Phạm Văn P để thu hồi khoản nợ vay.

2.3 Về án phí: Công ty H phải chịu số tiền án phí theo quy định của pháp luật là 15.205.000 đồng (bằng chữ: Mười lăm triệu hai trăm linh năm nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 14.580.000 đồng (bằng chữ: Mười bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng)

theo Biên lai thu số 0004946 ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình